

SƠ ĐỒ EPC — CATALOGUE PHỤ TÙNG

BỘ PHỤ TÙNG F - 41 CATALOGUE BÓ DÂY SH 125 / 160 (2026)

Sơ đồ EPC · CATALOGUE SH 125 / 160 (2026) · Dùng cho
HONDA SH (2026)

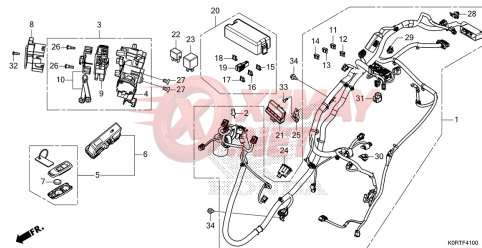
Sơ đồ online:

<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-41-catalogue-bo-day-sh-125-160-2026--EPCDOV0005924> — mở link hoặc quét QR bên phải để xem sơ đồ tương tác, click từng phụ tùng để có giá + tồn kho.

Thông kê nhanh

Tổng số phụ tùng: 26 chi tiết	Có giá tham khảo: 26/26	Tổng giá trị: 3,271,168đ
--	------------------------------------	------------------------------------

* Số lượng và giá tham khảo tại thời điểm cập nhật (07/08/2026). Giá có thể thay đổi — vui lòng liên hệ để có giá thực tế.

**EPC · BỘ PHỤ TÙNG F - 41 CATALOGUE BÓ
DÂY SH 125 / 160 (2026)**

Mã EPC	EPCDOV0005924
Thương hiệu	HONDA
Dòng xe	SH
Năm SX	2026
Loại hệ thống	FRAME
Danh mục	CATALOGUE SH 125 / 160 (2026)
Số phụ tùng	26 chi tiết
Tổng giá trị	3,271,168đ



Quét xem sơ đồ online

Danh sách phụ tùng chi tiết (26 phụ tùng)

Các phụ tùng đơn lẻ thuộc sơ đồ EPC **BỘ PHỤ TÙNG F - 41 CATALOGUE BÓ DÂY SH 125 / 160 (2026)**:

#	Tên phụ tùng	Mã SKU	SL	Giá lẻ
2	Giắc cắm 32146-S84-003 HONDA LEAD 125, REBEL 1100, SH 125	32146S84003	1	353,009đ
4	Giá cụm khóa điện 35101-K1Z-J11 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 160	35101K1ZJ11	1	1,255,862đ
7	Pin điều khiển 35148-K78-N10 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 160, SH 125, WINNER R	35148K78N10	1	89,473đ
7	PIN(CR2032) 72148-S04-000 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, AIR BLADE 160, LEAD 125, SH 125, SH 150, SH MODE, SUPER CUB, VARIO 160, VISION 110, WINNER R	72148S04000	1	34,366đ
8	Nắp dây cáp 35191-K53-D01 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, AIR BLADE 160, LEAD 125, SH 125, SH 150, SH MODE, VARIO 160, WINNER R	35191K53D01	1	69,953đ

#	Tên phụ tùng	Mã SKU	SL	Giá lẻ
9	Công tắc mở yên 35193-K0R-V01 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 160, LEAD 125, SH 125, SH 150	35193K0RV01	1	190,333đ
10	Bộ chìa khóa khẩn cấp 35194-K0R-V01 HONDA SH 125, SH 150	35194K0RV01	1	117,129đ
11	Cầu chì 10A 38221-K2C-V11 HONDA VISION 110	38221K2CV11	1	21,708đ
12	Cầu chì dẹt 38221-K2S-H01 HONDA VARIO 160	38221K2SH01	1	18,090đ
13	Cầu chì dẹt 38221-K2S-V01 HONDA VARIO 160	38221K2SV01	1	18,090đ
14	Cầu chì dẹt 38221-K2S-V11 HONDA VARIO 160	38221K2SV11	1	21,708đ
15	Cầu chì dẹt 38221-SNA-A31 HONDA CB 500, REBEL 1100, SH 125, SH 150, SH MODE, VARIO 160	38221SNAA31	1	97,607đ
16	Cầu chì dẹt 38221-SNA-A41 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 160, CB 500, REBEL 1100, SH 125, SH 150, SH MODE, SUPER CUB, VISION 110	38221SNAA41	1	91,101đ
17	Cầu chì dẹt 38221-SNA-A51 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 160, CB 500, SH 125, SH 150, SH MODE, SUPER CUB, VARIO 160	38221SNAA51	1	91,101đ
18	Cầu chì dẹt 38221-SNA-A61 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 160, CB 650, REBEL 1100, SH 125, SH 150, SH MODE, VARIO 160	38221SNAA61	1	97,607đ
19	Cầu chì cắm 38235-SNA-A01 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, AIR BLADE 160, CB 300, LEAD 125, REBEL 1100, SH 125, SH 150, SH MODE, SUPER CUB, VISION 110	38235SNAA01	1	50,780đ
22	Rơ le công suất 38501-MKR-D11 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 160, CB 1000, LEAD 125, REBEL 1100, SH 125, VISION 110, WINNER R	38501MKRD11	1	226,121đ
23	Rơ le công suất 38502-KWN-901 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 160, LEAD 125, SH 125, SH 150, SH MODE	38502KWN901	1	178,017đ
26	Vít mở 90104-K53-D01 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, AIR BLADE 160, LEAD 125, SH 125, SH 150, SH MODE, VARIO 160, WINNER R	90104K53D01	1	18,090đ
27	Vít khoá U 6X12 90164-KZL-A00 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, AIR BLADE 160, DREAM 110, FUTURE 125, LEAD 125, SH 125, SH 150, SH MODE, SUPER CUB, VARIO 160, VISION 110, WAVE 110, WINNER R	90164KZLA00	1	25,326đ
28	Kẹp bộ nối 90651-K1N-V61 HONDA SH MODE	90651K1NV61	1	21,708đ
29	Kẹp 91533-S5A-003 HONDA LEAD 125, SH 125, SH 150	91533S5A003	1	99,235đ
31	Chụp đầu giắc dây 91771-MKK-H11 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 160, CB 500, LEAD 125, SH 125, SH 150, SH MODE, VARIO 160	91771MKKH11	1	48,574đ
32	Vít tự ren 4x12 93901-24320 HONDA AIR BLADE, FUTURE, LEAD, PCX, SH, SH MODE	9390124320	1	14,472đ
33	Vít tự ren 5X16 93903-35310 HONDA AIR BLADE, SH, SH MODE, WAVE	9390335310	1	10,854đ

#	Tên phụ tùng	Mã SKU	SL	Giá lẻ
34	Bu lông 6x12 95701-060-1200 HONDA Xe Ga, Xe Số	957010601200	1	10,854đ

* Danh sách được tạo tự động từ hệ thống [DOV Panel](#) — hiển thị tối đa 200 phụ tùng đầu tiên.

Tìm kiếm liên quan

[Tất cả phụ tùng HONDA](#) · [Phụ tùng SH](#) · [Tất cả sơ đồ EPC](#)

Hướng dẫn tra cứu

Cách sử dụng sơ đồ EPC:

- Xác định vị trí phụ tùng cần thay trên xe.
- Đối chiếu với ảnh sơ đồ EPC ở trên — mỗi phụ tùng có số thứ tự (STT).
- Tra STT trong bảng bên trên để lấy **Mã SKU** chính xác.
- Cung cấp mã SKU cho cửa hàng hoặc tra cứu online tại <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-41-catalogue-bo-day-sh-125-160-2026--EPCDOV0005924> để biết giá và nơi bán.

Trích dẫn tài liệu này

APA (7th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. (2026). Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG F - 41 CATALOGUE BÓ DÂY SH 125 / 160 (2026) (EPCDOV0005924). Truy cập ngày 07/08/2026, từ <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-41-catalogue-bo-day-sh-125-160-2026--EPCDOV0005924>

MLA (9th ed.):

"Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG F - 41 CATALOGUE BÓ DÂY SH 125 / 160 (2026) (EPCDOV0005924)." *DOV Wiki Phụ Tùng*, 2026-08-07, <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-41-catalogue-bo-day-sh-125-160-2026--EPCDOV0005924>. Truy cập 07/08/2026.

Chicago (17th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. "Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG F - 41 CATALOGUE BÓ DÂY SH 125 / 160 (2026) (EPCDOV0005924)." Cập nhật 2026-08-07. <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-41-catalogue-bo-day-sh-125-160-2026--EPCDOV0005924>.

Tài liệu này

Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG F - 41 CATALOGUE BÓ DÂY SH 125 / 160 (2026) (EPCDOV0005924)

Cập nhật lần cuối
07/08/2026

Dữ liệu sơ đồ EPC từ <https://panel.dov.vn>. Tài liệu tự sinh — không thay thế sơ đồ EPC chính thức từ nhà sản xuất.